LỜI DẪN

Tạp chí Khoa học và Công nghệ nông nghiệp Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế hoạt động theo Giấy phép hoạt động Số 53/GP-BTTTT ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, được Trung tâm thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp mã số ISSN 2588 - 1256 năm 2017 và được Cục Thông tin, Thống kê cấp mã số E-ISSN 3093-3757 năm 2025.

Căn cứ theo Quyết định số 26/QĐ-HĐGSNN về việc phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm 2025 của Hội đồng Giáo sư Nhà nước, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế được tính điểm cho các số xuất bản từ năm 2025, cụ thể như sau:

-Hội đồng liên ngành Nông nghiệp - Lâm nghiệp: 1,0 điểm;

-Hội đồng liên ngành Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản: 1,0 điểm;

-Hội đồng ngành Sinh học: 0,5 điểm;

-Hội đồng liên ngành Hóa học - Công nghệ thực phẩm: 0,25 điểm.

Tạp chí là tài liệu công bố các kết quả khoa học, công nghệ, thông tin về các lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của các nhà khoa học, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên và trong cả nước. Tòa soạn Tạp chí nhận đăng các bài báo công bố kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, lý luận và thực tiễn thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ nông nghiệp, tài nguyên, môi trường và các lĩnh vực liên quan khác chưa xuất bản ở trong nước và quốc tế. Tạp chí được phát hành định kỳ 04 tháng/số bằng tiếng Việt và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của tạp chí theo địa chỉ (https://tapchidhnlhue.vn). Mỗi bài nhận đăng phải qua vòng kiểm tra sự trùng lặp (đạo văn) và ít nhất 02 vòng phản biện độc lập, ẩn danh, chỉnh sửa ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh nghiêm ngặt.

Tạp chí là cầu nối giữa các nhà khoa học trong và ngoài Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, trong và ngoài nước, đồng thời là nơi để kết nối các thông tin, sản phẩm khoa học và công nghệ đến các nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp, các địa phương và độc giả nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và phát triển công nghệ nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và phát triển kinh tế xã hội.

Ban biên tập Tạp chí xin gửi lời cám ơn chân thành đến các cơ quan quản lý báo chí ở các cấp, các tác giả, người phản biện, cán bộ biên tập và tất cả những người đã chung tay xây dựng và phát triển Tạp chí Khoa học và Công nghệ nông nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế. Chúng tôi rất tin tưởng vào sự phát triển và lớn mạnh của Tạp chí trong thời gian tới với sự hợp tác và giúp đỡ của tất cả quý vị. Ban biên tập mong muốn nhận được nhiều sự hợp tác, quan tâm, giúp đỡ đặc biệt của tất cả các nhà khoa học và nhà quản lý để Tạp chí không ngừng phát triển, nâng cao uy tín của Tạp chí trong nước và quốc tế trong thời gian tới.

Trân trọng!

TỔNG BIÊN TẬP

GS.TS. LÊ ĐÌNH PHÙNG

TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP
JOURNAL OF AGRICULTURAL SCIENCE AND TECHNOLOGY
Tập 10 số 3 năm 2026
Volume 10 issue 3, 2026
DOI: https://doi.org/10.46826/huaf-jasat.v10n3y2026

MỤC LỤC
CONTENTS

CÂY TRỒNG - THỰC VẬT
PLANTS

1	*Trần Trọng Khôi Nguyên* *Nguyễn Quốc Quí* *Võ Yến Ngọc* *Nguyễn Đức Trọng* *Lê Thị Mỹ Thu* *Phan Chí Nguyện* *Nguyễn Quốc Khương*	**Đặc tính hóa học của phẫu diện đất phù sa trong đê trồng bắp tại An Phú, An Giang** Chemical characteristics of alluvial soil profiles in dyke cultivated maize in An Phu, An Giang	*5649-5656*
2	*Lã Thị Thu Hằng* *Nguyễn Hà Giang* *Hồ Minh Vũ* *Nguyễn Thị Kim Oanh* *Đào Thanh Lan* *Trần Thị Triêu Hà* *Nguyễn Tiến Long*	**Ảnh hưởng của chế phẩm sinh học đến chất lượng phân bón hữu cơ từ phụ phẩm tinh dầu tràm** Effects of effective microorganisms on organic fertilizer quality from *Melaleuca cajuputi* powell oil by-products	*5657-5667*
3	*Hồ Lệ Thi* *Phùng Đặng Linh Bảo* *Trương Trọng Vĩ* *Huỳnh Hoàng Hảo*	**Đánh giá tính đối kháng thực vật của một số giống lúa qua thí nghiệm sinh học trực tiếp và gián tiếp trên cải xà lách xoong** Allelopathic evaluation of some rice varieties by direct and indirect bioassays on garden cress under laboratory conditions	*5668-5678*
4	*Trịnh Thị Sen* *Lê Văn Chánh* *Nguyễn Thị Hoài* *Trần Thị Hương Sen* *Dụng Thanh Tùng*	**Ảnh hưởng của phân hữu cơ vi sinh đến sinh trưởng, năng suất và hiệu quả kinh tế của giống lạc đen CNC1 tại Thành phố Huế** The effect of microbial organic fertilizer on the growth, yield and economic efficiency of CNC1 black peanut variety in Hue City	*5679-5688*
5	*Hoàng Thị Sáu*	**Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật nhân giống hữu tính và vô tính trên cây Hương nhu trắng (*Ocimum gratissimum* l.) tại Thanh Hóa** A study on several technical measures for sexual and asexual propagation of *Ocimum gratissimum* l. seedlings in Thanh Hoa	*5689-5700*
6	*Phạm Thị Lý* *Tống Văn Giang* *Phạm Văn Năm* *Nguyễn Thị Tố Duyên*	**Nghiên cứu ảnh hưởng của khoảng cách trồng và liều lượng đạm đến năng suất, chất lượng dược liệu cỏ nhọ nồi (*Eclipta prostrata* L.)** Research on the effect of planting density and nitrogen fertilizer rate on the yield and quality of medicinal herbs (*Eclipta prostrata* L.)	*5701-5710*

7	*Lê Thị Bảo Châu* *Châu Trùng Dương* *Phan Thị Lệ Thi* *Phạm Quang Trung* *Bùi Thị Thúy Chi* *Lâm Thanh Quí* *Trần Thị Cẩm Tú*	**Ảnh hưởng của loại gốc ghép đến sinh trưởng, năng suất, chất lượng và khả năng mang hai trái của cây dưa lưới (*Cucumis melo* var. *cantalupensis*) và dưa lê (*Cucumis melo* L.) tại Cần Thơ** Influence of rootstock types on growth, yield, fruit quality and double-fruit bearing capacity of cantaloupe (*Cucumis melo* var. *cantalupensis*) and melon (*Cucumis melo* L.) grown in Can Tho city	*5711-5722*
8	*Phạm Văn Toản* *Đào Hữu Hiền* *Nguyễn Thị Hồng Minh* *Hồ Hạnh*	**Synergistic effect of nematophagous fungi and antagonistic microorganisms to control the pathogen caused yellow leaf and root rot disease of coffee in Taynguyen** Quan hệ tương hỗ của nấm đối kháng tuyến trùng và vi sinh vật đối kháng nấm bệnh trong kiểm soát bệnh vàng lá, thối rễ cây cà phê ở Tây Nguyên	*5723-5736*
		CHĂN NUÔI - THÚ Y- THỦY SẢN - ĐỘNG VẬT ANIMAL HUSBANDRY - VETERINARY MEDICINE – AQUACULTURE – ANIMAL SCIENCES	
9	*Hoàng Chung* *Nguyễn Văn Chào*	**Đặc điểm dịch tễ và các yếu tố nguy cơ của bệnh do canine parvovirus trên chó đưa đến khám tại một số phòng khám thú y ở Thành phố Huế** Epidemiological characteristics and risk factors of canine parvovirus in dogs admitted to several animal clinics in Hue City	*5737-5747*
10	*Lê Nữ Anh Thư* *Nguyễn Bá Trung*	**Khảo sát đa hình gen *PLAG1* và *CAST* ở đàn bò vàng được nuôi tại tỉnh An Giang** Investigation of genetic polymorphisms of *PLAG1* and *CAST* genes in yellow cattle raised in An Giang province	*5748-5756*
11	*Võ Điều* *Nguyễn Văn Huệ* *Phan Đỗ Dạ Thảo* *Huỳnh Văn Vì*	**Một số đặc điểm sinh học sinh sản cá chốt giấy (*Mystus wolffii*) phân bố ở Thành phố Huế** Reproductive biological characteristics of the paperfin catfish (*Mystus wolffii*) distributed in Hue City	*5757-5766*
12	*Phạm Thị Hải Yến* *Ngô Thị Huệ* *Trần Vinh Phương*	**Nghiên cứu ảnh hưởng của mật độ đến tăng trưởng, tỷ lệ sống và hệ số phân đàn của lươn đồng *Monopterus albus* (Zuiew, 1793) giai đoạn ương** Effects of stocking density on growth performance, survival rate and coefficient of variation of the rice field eel *Monopterus albus* (Zuiew, 1793) at nursery stage	*5767-5774*
13	*Trần Thị Thúy Hằng* *Hoàng Công Tín* *Võ Điều* *Nguyễn Đức Thành* *Ngô Thị Hương Giang* *Nguyễn Tử Minh* *Hà Nam Thắng* *Nguyễn Văn Huy*	**Đặc điểm phân bố và sinh khối của loài cỏ lươn nhật *Zostera japonica* Ascherson & Graebner tại đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, Thành phố Huế** Spatial distribution and biomass of *Zostera japonica* Ascherson & Graebner in the Tam Giang – Cau Hai lagoon, Hue City	*5775-5783*

14	*Võ Điều* *Nguyễn Văn Huệ* *Nguyễn Đức Thành* *Phan Đỗ Dạ Thảo*	**Đặc điểm dinh dưỡng của cá tỳ bà bướm đốm (*Sewellia albisuera* Freyhof, 2003) phân bố ở Thành phố Huế** Nutritional characteristics of the spotted butterfly hillstream loach (*Sewellia albisuera* Freyhof, 2003) distributed in Hue City	*5784-5792*
15	*Nguyễn Ngọc Vũ Thịnh* *Tôn Thất Cường* *Trần Đức Minh* *Nguyễn Đức Thành* *Phạm Thị Ái Niệm* *Trương Văn Đàn* *Trần Thị Thúy Hằng* *Nguyễn Văn Huy* *Nguyễn Tử Minh*	**Tăng trưởng và chống chịu stress ammonia của cá rô phi (*Oreochromis niloticus*), diêu hồng (*Oreochromis* sp.) và rô đầu vuông (*Anabas testudineus*) nuôi trong hệ thống biofloc ở điều kiện phòng thí nghiệm** Growth performance and ammonia stress tolerance of nile tilapia (*Oreochromis niloticus*), red tilapia (*Oreochromis* sp.) and square-head climbing perch (*Anabas testudineus*) reared in the biofloc system under laboratory conditions	*5793-5803*
16	*Phạm Thị Hải Yến* *Nguyễn Duy Quỳnh Trâm* *Nguyễn Quang Linh*	**Khảo sát độc lực và khả năng gây bệnh xuất huyết của *Vibrio alginolyticus* trên cá hồng mỹ (*Sciaenops ocellatus*) nuôi lồng vùng ven biển Thành phố Huế** Virulence and pathogenicity of *Vibrio alginolyticus* causing hemorrhagic disease in red drum (*Sciaenops ocellatus*) cultured in marine cages along the coastal area of Hue City	*5804-5815*
17	*Nguyễn Thị Huế Linh* *Nguyễn Đức Quỳnh Anh* *Nguyễn Thị Xuân Hồng* *Nguyễn Ngọc Phước*	**Ảnh hưởng của synbiotic *Bacillus* sp. - fructooligosaccharide đến các chỉ tiêu tăng trưởng và một số yếu tố kháng bệnh của cá nâu (*Scatophagus argus*)** Effects of synbiotic *Bacillus* sp. - fructooligosaccharide on growth indicators and some disease resistance factors of spotted scat fish (*Scatophagus argus*)	*5816-5826*
18	*Trần Nguyên Ngọc* *Nguyễn Đức Quỳnh Anh* *Ngô Quốc Cường* *Phạm Thái Bình* *Nguyễn Duy Quỳnh Trâm* *Nguyễn Ngọc Phước*	**Mô hình cảm nhiễm nhân tạo của *Enterocytozoon hepatopenaei* (EHP) trên tôm thẻ chân trắng (*Penaeus vannamei*) giai đoạn giống** Artificial infection models of *Enterocytozoon hepatopenaei* (EHP) in juvenile whiteleg shrimp (*Penaeus vannamei*)	*5827-5837*
		KHUYẾN NÔNG VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN AGRICULTURAL EXTENSION AND RURAL DEVELOPMENT	
19	*Hoàng Thanh Hùng* *Lê Thị Hoa Sen* *Trần Anh Tuấn* *Hoàng Dũng Hà*	**Ứng dụng EFA và PLS-SEM trong kiểm định và xác định trọng số bộ chỉ số rủi ro khí hậu cấp xã** An application of EFA and PLS-SEM in validating and weighting a commune-level climate risk index	*5838-5849*
		TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG NATURAL RESOURCES AND AGRICULTURAL ENVIRONMENT	
20	*Trần Thanh Đức* *Trần Thị Bích Thuỷ* *Trương Thị Diệu Hạnh* *Nguyễn Phúc Khoa*	**Đánh giá thực trạng và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển nhượng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân tại xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi** Assessment of the current situation and identification of factors affecting land use rights transfer by households and individuals in Tu Nghia commune, Quang Ngai province	*5850-5860*